

Số: **350** /TB-CHQ

Hà Nội, ngày **21** tháng **3** năm **2025**

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở Đơn đề nghị xác định mã số số 04/XDT-ADG ngày 10/01/2025 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ quốc gia ADG (MST: 0102023052) và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Nghiệp vụ thuế hải quan,

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Precision 3680 Tower

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Bộ xử lý trung tâm máy tính trạm (CPU workstation), model Dell Precision 3680 Tower.

Ký, mã hiệu, chủng loại:
Regulatory Model: D30M.
Regulatory Type: D30M001.

Nhà sản xuất: Dell

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: Dell Precision 3680 Tower là một dòng CPU máy tính trạm thuộc dòng Precision của Dell, thiết kế dạng tower (tháp) với hiệu suất mạnh mẽ, phù hợp cho các công việc chuyên sâu trong nhiều lĩnh vực như thiết kế đồ họa, kỹ thuật, phân tích dữ liệu, nghiên cứu khoa học và phát triển phần mềm. Máy tính này được tối ưu hóa để đáp ứng nhu cầu làm việc với các phần mềm yêu cầu tài nguyên phần cứng lớn, đặc biệt là trong các môi trường làm việc chuyên nghiệp.

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Dell Precision 3680 Tower là một CPU máy tính trạm mạnh mẽ, hoạt động dựa trên một nền tảng phần cứng tiên tiến, với bộ xử lý mạnh mẽ, card đồ họa chuyên dụng và khả năng mở rộng linh hoạt. Đây là một thiết bị lý tưởng cho các công việc đòi hỏi xử lý dữ liệu lớn, đồ họa phức tạp, và mô phỏng khoa học, phù hợp với các ngành như thiết kế, kỹ thuật, phân tích dữ liệu và nghiên cứu.

- Thông số kỹ thuật:

Kích thước: chiều cao x chiều rộng x chiều sâu = 372.90mm (14.68 inches) x 173.00mm (6.81 inches) x 420.20mm (16.54 inches).

Màu sắc tiêu chuẩn: đen.

Trọng lượng: min 7.58kg, max 16.05kg (tùy theo cấu hình được lựa chọn).

Kiểm dáng (chassis form): hình tháp (tower).

Nguồn: Hỗ trợ lên đến nguồn 300W hoặc 500W hoặc 1000W.

Các thông số về cấu hình (do nhà sản xuất đề xuất, người dùng được chọn chủng loại kết hợp giữa các thành phần với nhau để cá nhân hoá theo nhu cầu):

Proces sor (Vi xử lý)	14th Gen Intel® Core™ i9-14900K vPro® (36 MB cache, 24 cores, 32 threads, 3.2 GHz to 6.0 GHz Turbo, 125W)	
	14th Gen Intel® Core™ i9-14900 vPro® (36 MB cache, 24 cores, 32 threads, 2.0 GHz to 5.8 GHz Turbo, 65W)	
	14th Gen Intel® Core™ i7-14700K vPro® (33 MB cache, 20 cores, 28 threads, 3.4 GHz to 5.6 GHz Turbo, 125W)	
	14th Gen Intel® Core™ i7-14700 vPro® (33 MB cache, 20 cores, 28 threads, 2.1 GHz to 5.4 GHz Turbo, 65W)	
	14th Gen Intel® Core™ i5-14600K vPro® (24 MB cache, 14 cores, 20 threads, 3.5 GHz to 5.3 GHz Turbo, 125W)	
	14th Gen Intel® Core™ i5-14600 vPro® (24 MB cache, 14 cores, 20 threads, 2.7 GHz to 5.2 GHz Turbo, 65W)	
	14th Gen Intel® Core™ i5-14500 vPro® (24 MB cache, 14 cores, 20 threads, 2.6 GHz to 5.0 GHz Turbo, 65W)	
	14th Gen Intel® Core™ i3-14100 (12 MB cache, 4 cores, 8 threads, 3.5 GHz to 4.7 GHz Turbo, 60W)	
	Processor Cooling Options:	
	1. Standard CPU Air Cooler (for up to 65W CPUs)	
2. Premium CPU Air Cooler with Air Shroud (for all CPUs)		

	3. Enhanced Performance for 65W CPUs requires Premium CPU Air Cooler with Air Shroud
Operating System (Hệ điều hành)	Windows 11 Home Windows 11 Pro Windows 11 Pro National Education Ubuntu® Linux® 22.04 LTS
Memory (Bộ nhớ)	4 DIMM Slots: Up to 128 GB or up to 4400 MT/s ECC and Non-ECC DDR5 Maximum speed: 4400 MT/s Maximum capacity: 128 GB 8 GB: 1 x 8 GB, DDR5, 4400 MT/s, Non-ECC 16 GB: 2 x 8 GB, DDR5, 4400 MT/s, Non-ECC, dual-channel 16 GB: 1 x 16 GB, DDR5, 4400 MT/s, Non-ECC 32 GB: 2 x 16 GB, DDR5, 4400 MT/s, Non-ECC, dual-channel 32 GB: 4 x 8 GB, DDR5, 4000 MT/s, Non-ECC, dual-channel 64 GB: 2 x 32 GB, DDR5, 4400 MT/s, Non-ECC, dual-channel 64 GB: 4 x 16 GB, DDR5, 4000 MT/s, Non-ECC, dual-channel 128 GB: 4 x 32 GB, DDR5, 3600 MT/s, Non-ECC, dual-channel 16 GB: 1 x 16 GB, DDR5, 4400 MT/s, ECC 32 GB: 2 x 16 GB, DDR5, 4400 MT/s, ECC, dual-channel 64 GB: 2 x 32 GB, DDR5, 4400 MT/s, ECC, dual-channel 64 GB: 4 x 16 GB, DDR5, 4000 MT/s, ECC, dual-channel 128 GB: 4 x 32 GB, DDR5, 3600 MT/s, ECC, dual-channel
Primary Hard Drive (Ổ đĩa thứ cấp)	Support for up to (3) M.2 2280 PCIe NVMe SSD on motherboard and up to (3) 3.5-inch SATA HDDs Front accessible 3.5-inch SATA HDD (with lockable door and key) available with specific storage configurations Support for Intel® Ready Mode™ technology Support for up to (1) additional PCIe SSD on Dell Precision Ultra-Speed Duo drive with active cooling RAID 0/1/5 available 1 TB, 7200 RPM, 3.5-inch, SATA, HDD 2 TB, 7200 RPM, 3.5-inch, SATA, HDD 4 TB, 5400 RPM, 3.5-inch, SATA, HDD 4 TB, 7200 RPM, 3.5-inch, SATA, Enterprise HDD Customer Kit Only 8 TB, 7200 RPM, 3.5-inch, SATA, Enterprise HDD Customer Kit Only

	<p>256 GB, M.2 2230, Gen 4 PCIe NVMe, SSD, Class 35</p> <p>512 GB, M.2 2280, Gen 4 PCIe NVMe, SSD, Class 40</p> <p>1 TB, M.2 2280, Gen 4 PCIe NVMe, SSD, Class 40</p> <p>2 TB, M.2 2280, Gen 4 PCIe NVMe, SSD, Class 40</p> <p>4 TB, M.2 2280, Gen 4 PCIe NVMe, SSD, Class 40</p> <p>512 GB, M.2 2280, Gen 4 PCIe NVMe, SSD, Self-Encrypting</p> <p>1 TB, M.2 2280, Gen 4 PCIe NVMe, SSD, Self-Encrypting</p>
Video Card (card màn hình)	<p>Intel® UHD Graphics 730 supported for 14th Gen Intel® Core™ i3-14100 processor</p> <p>Intel® UHD Graphics 770 supported for remaining processors</p> <p>NVIDIA® RTX™ 6000 Ada Generation, 48 GB GDDR6</p> <p>NVIDIA® RTX™ 5000 Ada Generation, 32 GB GDDR6</p> <p>NVIDIA® RTX™ 4500 Ada Generation, 24 GB GDDR6</p> <p>NVIDIA® RTX™ 4000 Ada Generation, 20 GB GDDR6</p> <p>NVIDIA® RTX™ 2000 Ada Generation, 16GB GDDR6</p> <p>NVIDIA® T1000, 8 GB GDDR6</p> <p>NVIDIA® T1000, 4 GB GDDR6</p> <p>NVIDIA® T400, 4 GB GDDR6</p> <p>AMD Radeon™ Pro W7900, 48 GB GDDR6</p> <p>AMD Radeon™ Pro W7600, 8 GB GDDR6</p> <p>AMD Radeon™ Pro W7500, 8 GB GDDR6</p> <p>AMD Radeon™ Pro W6400, 4 GB GDDR6</p> <p>AMD Radeon™ Pro W6300, 2 GB GDDR6</p>

- Công dụng theo thiết kế: Chassis của Dell Precision 3680 Tower có thiết kế dễ mở rộng và tiện lợi cho việc bảo trì. Dell Precision 3680 Tower là một CPU máy tính trạm mạnh mẽ, chuyên dụng cho các công việc đòi hỏi khả năng tính toán cao và xử lý đồ họa nặng. Nó thích hợp cho các chuyên gia trong các lĩnh vực như thiết kế đồ họa, kỹ thuật, mô phỏng 3D, và khoa học dữ liệu. Với cấu hình linh hoạt, hiệu suất mạnh mẽ và khả năng mở rộng, Precision 3680 là một lựa chọn tuyệt vời cho những ai cần một máy tính mạnh mẽ và đáng tin cậy trong môi trường làm việc chuyên nghiệp.

3. Kết quả xác định trước mã số:

Tên thương mại: Dell Precision 3680 Tower

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Máy tính trạm (workstation), model Dell Precision 3680 Tower, là một máy tính mạnh mẽ sử dụng trong môi trường làm việc chuyên nghiệp, thích hợp cho các chuyên gia trong các lĩnh vực như thiết kế đồ họa, kỹ thuật, mô phỏng 3D, và khoa học dữ liệu.

Theo hồ sơ và giải trình của doanh nghiệp đề nghị xác định trước mã số tại công văn số 06/CV-ADG ngày 10/01/2025, mặt hàng có thiết kế, kích thước, trọng lượng và cách thức đặt/để sử dụng như máy tính để bàn (desktop) và phù hợp sử dụng cho cá nhân và cả các doanh nghiệp.



Hình ảnh máy tính trạm Dell Precision 3680 Tower

Ký, mã hiệu, chủng loại:
Regulatory Model: D30M.
Regulatory Type: D30M001.

Nhà sản xuất: Dell

thuộc nhóm **84.71** “Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hoặc đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác”, phân nhóm **8471.50** “- Bộ xử lý trừ loại của phân nhóm 8471.41 hoặc 8471.49, có hoặc không chứa trong cùng vỏ của một hoặc hai thiết bị sau: bộ lưu trữ, bộ nhập, bộ xuất”, mã số **8471.50.10** “- - Bộ xử lý dùng cho máy tính cá nhân (kể cả loại máy xách tay)” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực từ ngày ký.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo để Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ quốc gia ADG biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *fn*

- Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ quốc gia ADG (Số 42+44, Ngụ Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội);
- Chi cục Kiểm định Hải quan;
- Các Chi cục Hải quan khu vực (để t/hiện);
- Website Hải quan ;
- Lưu: VT, NVTHQ-PL-Toàn (3b).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lưu Mạnh Tường

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chi có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.